

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục  
ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Công điện số 631/CD-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Thủ  
tướng Chính phủ về việc tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp  
kiểm soát phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016  
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch  
bệnh động vật trên cạn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại  
Tờ trình số 73/TTr-SNN ngày 23 tháng 6 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chi cục trưởng

Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT.UBND tỉnh (Đ/c Phong);
- Như Điều 4;
- Thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh;
- Báo, Đài PTTH Bình Thuận;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT. Văn.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Ủy ban Nhân  
dân tỉnh Bình Thuận  
Cơ quan: Ủy ban  
Nhân dân tỉnh Bình  
Thuận  
Ngày ký: 01.07.2021  
08:25:45 +07:00

**Nguyễn Văn Phong**

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò  
trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1656 /QĐ-UBND ngày 01 tháng 7  
năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)*

Bệnh viêm da nổi cục (VDNC) trên trâu bò xuất hiện lần đầu tiên tại Việt Nam vào tháng 10/2020. Bệnh VDNC do vi-rút gây ra, bệnh không lây truyền sang người nhưng gây thiệt hại kinh tế nghiêm trọng bởi tính chất lây lan trên diện rộng, ảnh hưởng giá trị sản phẩm của trâu, bò và năng suất sản xuất như giảm tăng trọng trên trâu, bò thịt; giảm sữa, gây sẩy thai, vô sinh... trên trâu, bò sinh sản. Theo thông báo của Cục Thú y, tính đến ngày 25/5/2021, dịch bệnh đã xảy ra tại 2.306 xã của 32 tỉnh, thành phố với tổng số 60.176 con gia súc mắc bệnh và 9.539 con gia súc chết và tiêu hủy. Thời gian tới, nguy cơ dịch tiếp tục phát sinh và có khả năng lây lan trên diện rộng là rất cao do dịch bệnh VDNC lây truyền chủ yếu qua véc-tơ truyền bệnh (ruồi, muỗi, ve, mòng...), đặc biệt là thông qua các hoạt động vận chuyển, giết mổ trâu, bò bệnh, mang mầm bệnh.

Để chủ động ngăn chặn dịch bệnh VDNC trên trâu, bò theo đúng quy định của Luật Thú y, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, Công điện số 631/CĐ-TTg ngày 17/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 8634/CT-BNN-TY ngày 09/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh VDNC trên trâu, bò và các văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò với các nội dung như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Giảm thiểu nguy cơ xâm nhiễm bệnh VDNC vào địa bàn tỉnh; chủ động giám sát, phát hiện sớm và xử lý triệt để các ổ dịch mới phát sinh, không để lây lan trên diện rộng.

### **2. Yêu cầu**

- Có sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp chặt chẽ của các ngành, tổ chức đoàn thể; đồng thời huy động được sự tham gia tích cực của các tổ chức, cá nhân và toàn thể nhân dân.

- Các biện pháp thực hiện phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò đảm bảo đúng quy định pháp luật thú y; tuân thủ sự chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và địa phương.

- Công tác triển khai phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò phải kịp thời, đúng đối tượng, đảm bảo hiệu quả, an toàn và tiết kiệm kinh phí.

- Đảm bảo thông tin kịp thời, chính xác, không gây hoang mang trong xã hội về tình hình dịch bệnh.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Tình huống 1: Các giải pháp ngăn chặn và phòng, chống dịch bệnh VDNC trên trâu, bò khi chưa xảy ra dịch**

#### **a) Công tác chỉ đạo:**

- Triển khai kịp thời và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nội dung phòng, chống dịch bệnh VDNC theo Công điện số 631/CĐ-TTg ngày 17/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 8634/CT-BNN-TY ngày 09/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thành lập các đoàn kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện đầy đủ nội dung phòng, chống dịch bệnh VDNC theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chỉ đạo các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung phòng, chống dịch bệnh VDNC trên trâu, bò tại địa phương.

#### **b) Công tác tuyên truyền và tập huấn:**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến tất cả nhân viên thú y, người chăn nuôi và toàn dân về bệnh VDNC trên trâu, bò; bao gồm các thông tin về tính nghiêm trọng của bệnh, tình hình dịch bệnh, kiến thức nhận diện bệnh, con đường lây truyền và các biện pháp chủ động phòng, chống dịch bệnh VDNC, tránh hiểu lầm và gây hoang mang trong xã hội. Đặc biệt là hướng dẫn người chăn nuôi mua trâu, bò giống phải có nguồn gốc rõ ràng, khỏe mạnh (mua con giống trong tỉnh) hoặc phải có giấy chứng nhận kiểm dịch vận chuyển động vật của cơ quan thú y (mua con giống ngoài tỉnh).

#### **c) Công tác kiểm tra, giám sát:**

- Hướng dẫn người chăn nuôi, nhân viên thú y tăng cường theo dõi sức khỏe đàn trâu, bò; đặc biệt tại các vùng có nguy cơ cao, mật độ chăn nuôi cao. Nếu phát hiện trâu, bò chết do bệnh hoặc nghi mắc bệnh VDNC phải khai báo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý thú y cấp huyện.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra chặt chẽ tình hình bệnh VDNC trên trâu, bò đến các hộ, cơ sở chăn nuôi; chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu cần thiết cho công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC.

- Tổ chức lấy mẫu xét nghiệm trên trâu, bò bệnh, nghi mắc bệnh VDNC; trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò nhập lậu, nghi nhập lậu tại các điểm thu gom, cơ sở giết mổ hoặc trong quá trình vận chuyển vào địa bàn tỉnh.

d) Công tác tiêu độc khử trùng; tiêu diệt côn trùng:

Căn cứ áp lực dịch bệnh, chỉ đạo của Trung ương, trong từng thời điểm sẽ thực hiện các đợt tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng trên địa bàn toàn tỉnh; hướng dẫn người chăn nuôi định kỳ tổ chức vệ sinh, tiêu độc khử trùng tối thiểu 01 lần/tuần; sử dụng vôi bột, hóa chất đặc hiệu (Hantox, Deltax, ...) tiêu diệt côn trùng (ruồi, muỗi, ve, mòng) tại khu vực chuồng nuôi; đối với nơi buôn bán, cơ sở giết mổ trâu, bò cần vệ sinh, tiêu độc khử trùng và diệt côn trùng nơi bán, nơi giết mổ, nhốt trâu, bò, nơi chờ giết mổ, phương tiện, dụng cụ,... sau mỗi lần thực hiện công việc.

đ) Công tác kiểm soát buôn bán, vận chuyển, giết mổ trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò:

- Nghiêm cấm mọi hình thức buôn bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc.

- Kiểm soát, ngăn chặn, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm trong buôn bán, vận chuyển, giết mổ trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò nhập lậu, nghi nhập lậu trên địa bàn tỉnh.

e) Tổ chức tiêm vắc xin phòng bệnh VDNC trên trâu, bò:

Căn cứ diễn biến dịch bệnh VDNC trên trâu, bò; đánh giá nguy cơ và điều kiện thực tế tại địa phương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương tiêm vắc xin phòng bệnh VDNC trên trâu, bò trên địa bàn tỉnh.

## **2. Tình huống 2: Các giải pháp ứng phó kịp thời và hiệu quả đối với bệnh VDNC trên trâu, bò khi đã xảy ra dịch**

a) Công bố dịch và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch:

- Tổ chức lấy mẫu xét nghiệm khi phát hiện các trường hợp trâu, bò có biểu hiện lâm sàng của bệnh VDNC.

- Khi đủ điều kiện theo Luật Thú y, thực hiện công bố dịch bệnh theo quy định tại Điều 26 Luật Thú y; khoanh vùng có dịch (xã có trâu, bò bệnh VDNC), xác định vùng bị dịch uy hiếp (các xã bao quanh vùng dịch), vùng đệm để áp dụng các giải pháp hành chính, kỹ thuật cụ thể, phù hợp cho từng vùng tại Điều 27, Điều 28, Điều 29 và Điều 30 Luật Thú y.

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp theo quy định của Luật Thú y.

- Lập chốt tạm thời để kiểm soát việc vận chuyển trâu, bò ra, vào vùng dịch.

- Tổ chức rà soát, thống kê các hộ chăn nuôi trâu, bò tại vùng có dịch; các thông tin cần ghi nhận, bao gồm các thông tin về số lượng trâu, bò khỏe mạnh, trâu, bò có biểu hiện bị bệnh, thời gian xuất hiện các triệu chứng của bệnh, tình trạng buôn bán, giết mổ, vận chuyển trâu, bò... tại vùng có dịch để quản lý, kiểm soát dịch bệnh.

- Tiếp tục thực hiện công tác tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn người dân chủ động giám sát trâu, bò có triệu chứng bị bệnh, nghi bị bệnh phải khai báo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý thú y cấp huyện.

- Kiện toàn, củng cố mạng lưới thú y cấp xã, bảo đảm tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 29/2016/TT-BNNPTNT ngày 05/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để hướng dẫn chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi thực hiện công tác phòng, chống bệnh; đồng thời kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh tại địa bàn, thống kê số lượng mắc bệnh; phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện lấy mẫu bệnh phẩm... theo các nhiệm vụ tại Luật Thú y năm 2015.

#### b) Xử lý ổ dịch:

- Tập trung các nguồn lực để tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp kiểm soát, xử lý dứt điểm các ổ dịch; không để dịch bệnh dây dưa kéo dài, lây lan và phát sinh các ổ dịch mới; hàng ngày, báo cáo đầy đủ tình hình dịch bệnh và công tác phòng, chống cho cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và chính quyền các cấp theo đúng quy định.

- Tổ chức tiêu hủy trâu, bò có kết quả xét nghiệm dương tính với vi-rút VDNC và trâu, bò trong cùng địa bàn cấp xã có biểu hiện lâm sàng của bệnh VDNC theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Hướng dẫn người chăn nuôi nhốt toàn bộ trâu, bò tại vùng dịch; tổ chức tổng vệ sinh, phun thuốc sát trùng, thuốc diệt côn trùng (ruồi, muỗi, ve, mòng,...) liên tục trong vòng 03 tuần tại vùng dịch và vùng bị dịch uy hiếp.

#### c) Công tác tiêu độc khử trùng; tiêu diệt côn trùng:

Tổ chức tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng tại vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm; sử dụng vôi bột, hóa chất đặc hiệu (Hantox, Deltax, ...) tiêu diệt côn trùng (ruồi, muỗi, ve, mòng...) tại khu vực chuồng nuôi theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d) Công tác kiểm soát buôn bán, vận chuyển, giết mổ trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò:

- Tổ chức công tác kiểm dịch; hướng dẫn, thực hiện kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y theo quy định.

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y phối hợp với chính quyền địa phương, Công an giao thông, Quản lý thị trường tăng cường kiểm soát buôn bán, vận chuyển, giết mổ trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò. Quản lý chặt chẽ các cơ sở sản xuất, kinh doanh trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò, yêu cầu chủ cơ sở ký cam kết không buôn bán trâu, bò bệnh, nghi bệnh, chết không rõ nguyên nhân.

- Chính quyền các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh thành lập Đội kiểm tra liên ngành để thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm trong buôn bán, vận chuyển, giết mổ trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò trên địa bàn quản lý.

đ) Tổ chức tiêm vắc-xin phòng bệnh VDNC trên trâu, bò:

Tiêm phòng khẩn cấp vắc xin phòng, chống dịch bệnh VDNC cho đàn trâu, bò của tỉnh. Ưu tiên tiêm phòng khẩn cấp cho trâu, bò khỏe mạnh tại các thôn đã có dịch; đồng thời tổ chức tiêm phòng bao vây ổ dịch theo hướng từ ngoài vào trong đối với trâu, bò mắc cảm tại các thôn chưa có dịch trong cùng xã và các xã thuộc vùng bị dịch uy hiếp. Đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng đạt tối thiểu trên 80% số gia súc thuộc diện tiêm phòng. Nhu cầu vắc xin cấp cho các địa phương khi xảy ra dịch năm 2021 là 137.475 liều (*chi tiết theo phụ lục kèm theo*).

e) Công bố hết dịch:

Việc công bố hết dịch được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; quản lý chặt chẽ, không di chuyển số trâu, bò đã khỏi triệu chứng lâm sàng ra khỏi vùng dịch trong khoảng thời gian tối thiểu 30 ngày kể từ ngày con gia súc cuối cùng khỏi bệnh lâm sàng và gia súc đã được tiêm vắc-xin phòng bệnh VDNC.

- Hỗ trợ cho chủ vật nuôi có trâu, bò buộc phải tiêu hủy do dịch bệnh VDNC với định mức, quy trình và điều kiện theo quy định hiện hành.

f) Công tác thông tin, tuyên truyền:

Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến tất cả nhân viên thú y, người chăn nuôi và toàn dân về bệnh VDNC trên trâu, bò. Nội dung tuyên truyền cần nêu rõ các biện pháp khống chế bệnh lây lan ra diện rộng, tránh gây hoang mang trong xã hội.

### **III. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH**

#### **1. Ngân sách tỉnh đảm bảo**

- Dự phòng kinh phí mua vắc xin, thuốc sát trùng, trang thiết bị, vật tư, dụng cụ và bảo hộ phòng, chống dịch khi tỉnh Bình Thuận thuộc vùng nguy cơ cao (cách địa phương có trâu, bò bệnh VDNC <100 km) hoặc khi xảy ra bệnh VDNC trên trâu, bò tại địa bàn tỉnh nhằm phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, chỉ đạo, triển khai phòng, chống dịch bệnh của các cơ quan cấp tỉnh.

- Tổ chức lấy mẫu, gửi xét nghiệm và chi trả kinh phí xét nghiệm mẫu; các hoạt động phòng, chống dịch do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Chăn nuôi và Thú y) thực hiện.

- Các hoạt động kiểm tra, giám sát, hội nghị; đào tạo, tập huấn chuyên môn về phòng, chống bệnh VDNC của cấp tỉnh tổ chức.

- Hỗ trợ kinh phí cho chủ vật nuôi có trâu, bò buộc tiêu hủy do dịch bệnh VDNC; hỗ trợ tiền công cho các lực lượng cấp tỉnh tham gia phòng, chống dịch VDNC theo quy định hiện hành.

## **2. Ngân sách huyện, thị xã, thành phố đảm bảo**

- Chi trả tiền công tiêm phòng vắc xin theo quy định, trang thiết bị, vật tư, dụng cụ và bảo hộ phòng, chống dịch khi địa bàn quản lý thuộc vùng nguy cơ cao (cách địa phương có trâu, bò bệnh VDNC <100 km) hoặc khi xảy ra bệnh VDNC trên trâu, bò nhằm phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, chỉ đạo, triển khai phòng, chống dịch bệnh của các cơ quan cấp huyện, xã.

- Điều tra ổ dịch, lấy mẫu gửi xét nghiệm; các hoạt động phòng, chống dịch do cơ quan quản lý thú y cấp huyện thực hiện.

- Các hoạt động tiêu hủy gia súc; tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc; thông tin tuyên truyền tại địa phương.

- Các hoạt động kiểm tra, giám sát, hội nghị về phòng, chống bệnh VDNC của cấp huyện tổ chức. Đào tạo, tập huấn chuyên môn do địa phương tổ chức.

- Hỗ trợ tiền công cho các lực lượng tham gia chống dịch tại địa phương theo phân cấp của cơ quan có thẩm quyền.

## **3. Kinh phí do doanh nghiệp, chủ cơ sở chăn nuôi tự đảm bảo**

- Đối với đàn trâu, bò của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các doanh nghiệp tự bảo đảm kinh phí mua vắc xin và tổ chức tiêm phòng cho đàn trâu, bò theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Đối với đàn trâu, bò của các doanh nghiệp trong nước và các trang trại chăn nuôi đạt tiêu chí kinh tế trang trại (theo Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/2/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) không thuộc diện được ngân sách nhà nước hỗ trợ, chủ trang trại, các đơn vị phải tự bảo đảm kinh phí mua vắc xin và tổ chức tiêm phòng theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương. Tổ chức, các nhân kinh



doanh, giết mổ, vận chuyển trâu, bò, sản phẩm trâu, bò bị bệnh, nghi bị bệnh chỉ trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm và tiêu hủy khi phát hiện trâu, bò, sản phẩm trâu, bò dương tính với vi rút gây bệnh VDNC.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống bệnh VDNC trên trâu, bò của tỉnh theo Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ (đối với tình huống 2).

- Thành lập các Đoàn công tác đi kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch phòng, chống bệnh VDNC tại các địa bàn có nguy cơ cao như địa bàn có nhập bò giống từ tỉnh khác, xã chăn nuôi bò trọng điểm, xã giáp ranh với tỉnh bạn, xã có điểm thu gom và cơ sở giết mổ trâu, bò tập trung... (đối với tình huống 1).

- Lập dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch này theo từng tình huống, theo chỉ đạo và theo tình hình thực tế gửi Sở Tài chính thẩm định.

- Phối hợp các đơn vị có liên quan, chính quyền địa phương các cấp triển khai thực hiện các nội dung, giải pháp theo từng tình huống của kế hoạch này.

- Hướng dẫn các ngành, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện yêu cầu về bảo

vệ môi trường đối với hoạt động chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm, tiêu hủy gia súc, gia cầm bị dịch bệnh trên địa bàn toàn tỉnh; chỉ đạo thực hiện bảo vệ môi trường trong kế hoạch phòng chống dịch bệnh.

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn địa phương triển khai các nội dung, giải pháp theo từng tình huống của kế hoạch này.

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y:

+ Trong từng tình huống (1 và 2), tham mưu phòng, chống dịch bệnh VDNC kịp thời, hiệu quả, đảm bảo đúng quy định pháp luật về thú y; tuân thủ sự chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và địa phương. Đặc biệt là công tác tiêm vắc xin phòng bệnh VDNC trên trâu, bò.

+ Phối hợp cơ quan quản lý thú y cấp huyện, các cơ quan liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, tập huấn về bệnh VDNC và giải pháp phòng, chống.

+ Tổ chức giám sát công tác tiêm phòng, lấy mẫu giám sát dịch bệnh, ...

+ Tổ chức kiểm dịch chặt chẽ trâu, bò và sản phẩm từ trâu, bò vận chuyển ra ngoài tỉnh.

+ Báo cáo đột xuất, định kỳ, theo quy định.

## **2. Sở Tài chính**

Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân khai kinh phí sự nghiệp để triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp khả năng ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

## **3. Cục Quản lý thị trường tỉnh**

Phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương kiểm tra, ngăn chặn việc buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ trâu, bò, sản phẩm trâu, bò không rõ nguồn gốc, không bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm.

## **4. Sở Giao thông vận tải**

Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức kiểm tra, kiểm soát; các công ty, xí nghiệp, hợp tác xã vận tải không để các phương tiện vận chuyển trâu, bò và sản phẩm trâu, bò không rõ nguồn gốc, vận chuyển bằng phương tiện không đúng quy định.

## **5. Công an tỉnh**

Chỉ đạo đơn vị nghiệp vụ cấp tỉnh, lực lượng Công an cấp huyện phối hợp các ngành chức năng tăng cường tuần tra, kiểm soát, kiểm tra, xử lý nghiêm hành vi buôn bán, vận chuyển, giết mổ trâu, bò và sản phẩm trâu, bò không rõ nguồn gốc, không có giấy chứng nhận kiểm dịch vận chuyển của cơ quan thú y; hành vi xả thải, vứt xác động vật ra môi trường; các hành vi lợi dụng chính sách hỗ trợ trong phòng, chống dịch bệnh để trục lợi.

## **6. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các địa phương hướng dẫn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng chống bệnh VDNC trên trâu, bò

## **7. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Báo Bình Thuận.**

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ban, ngành liên quan và địa phương liên quan tăng cường tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh VDNC trên trâu, bò trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đảm bảo việc thông tin tuyên truyền kịp thời, chính xác cho người dân về diễn biến tình hình bệnh VDNC trên trâu, bò và các biện pháp phòng, chống dịch theo nguyên tắc vừa bảo đảm yêu cầu phòng, chống dịch bệnh, vừa bảo vệ sản xuất, tiêu thụ trâu, bò, sản phẩm thịt trâu, bò, tránh gây hoang mang trong xã hội.

## **8. Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Ban Chỉ đạo 389 tỉnh)**

- Chỉ đạo các đơn vị thành viên tăng cường công tác thanh kiểm tra, tuần tra, kiểm soát để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi buôn bán, vận chuyển trái phép trâu, bò, sản phẩm trâu, bò trên thị trường, đảm bảo ổn định giá cả, không để xảy ra tình trạng buôn bán, vận chuyển trâu, bò, sản phẩm trâu, bò không đảm bảo an toàn làm lây lan dịch bệnh VDNC.

- Phối hợp chặt chẽ, chủ động chia sẻ thông tin, dữ liệu với các cơ quan thú y các cấp; phối hợp chỉ đạo tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh VDNC trên trâu, bò tại địa phương, chủ động ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện; bố trí nguồn lực, vật tư, phương tiện, quỹ đất để chống dịch, tiêu hủy trâu, bò mắc bệnh khi có dịch. Bố trí nguồn kinh phí nêu trong phần cơ chế chính sách thuộc trách nhiệm của cấp huyện.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch.

- Quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ trâu, bò tập trung; hoạt động sơ chế, chế biến, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y.

- Thành lập đoàn liên ngành kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò nhập lậu, nghi nhập lậu trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn cấp huyện:

+ Tổ chức thông tin, tuyên truyền bằng các hình thức nhằm nâng cao nhận thức về công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC để người chăn nuôi chủ động tự bảo vệ đàn trâu, bò của mình.

+ Rà soát, thống kê tổng đàn trâu, bò, thực hiện dự báo, giám sát, phối hợp lấy mẫu, xử lý dịch bệnh, tiêu độc khử trùng, kiểm soát giết mổ trâu, bò để chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC.

+ Tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC trên trâu, bò và báo cáo hàng ngày khi có dịch bệnh xảy ra, gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thông qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y).

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tốt các nhiệm vụ:

+ Tiếp nhận việc khai báo tái đàn và kê khai chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; định kỳ báo cáo kết quả thống kê đàn trâu, bò về Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan quản lý thú y cấp huyện.

- Triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện, báo cáo và xử lý ổ dịch theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y.

- Quản lý hoạt động cơ sở giết mổ trâu bò nhỏ lẻ.

- Thực hiện việc tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, phòng, chống dịch bệnh VDNC trên trâu, bò.

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh VDNC trên trâu, bò nêu trên; thường xuyên theo dõi, báo cáo tình hình thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, tham mưu, đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Ủy ban  
Nhân dân tỉnh Bình  
Thuận  
Cơ quan: Ủy ban  
Nhân dân tỉnh Bình  
Thuận

Ngày ký:  
01.07.2021  
08:26:13 +07:00

**Nguyễn Văn Phong**

**Phụ lục: Số lượng vắc xin tiêm phòng bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1656 /QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)*

<b>STT</b>	<b>Địa phương</b>	<b>Tổng số (con)</b>	<b>Số lượng trâu, bò thuộc diện tiêm (con)</b>	<b>Số lượng vắc xin (liều)</b>
1	Huyện Tuy Phong	12,572	10,058	10,075
2	Huyện Bắc Bình	54,440	43,552	43,575
3	Huyện Hàm Thuận Bắc	43,192	34,554	34,575
4	Huyện Hàm Thuận Nam	13,791	11,033	11,050
5	Thành phố Phan Thiết	1,253	1,002	1,025
6	Huyện Hàm Tân	10,915	8,732	8,750
7	Thị xã La Gi	4,838	3,870	3,875
8	Huyện Đức Linh	10,075	8,632	8,650
9	Huyện Tánh Linh	9,500	7,600	7,600
10	Huyện Phú Quý	417	334	350
	<b>Tổng số</b>	<b>160,993</b>	<b>129,366</b>	<b>129,525</b>